

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIỀN HẢI
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2021/HSST
Ngày: 12/8/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN HẢI - THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Hiếu.

Bà Vũ Thị Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trung Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Lê Minh Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công vụ án hình sự thụ lý số: 47/2021/TLST- HS ngày 15 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2021/QĐXXST- HS ngày 30 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phan Văn H**, sinh ngày 23/3/1991 tại xã Đ, huyện H, tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: Thôn V, xã Đ, huyện H; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn H và bà Phạm Thị H, có vợ là Phạm Thị L, bị cáo chưa có con; tiền án: không; tiền sự: không. Nhân thân: Năm 2011 bị Công an huyện Tiền Hải xử phạt hành chính số tiền 2.000.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản” theo Quyết định số 03/QĐ ngày 21/12/2011. Năm 2012 bị Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải xử phạt 04 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 07/2012/HSST ngày 17/02/2012. Năm 2009 tham gia nghĩa vụ quân sự đóng quân tại Trung đoàn 2, Sư đoàn 395 tỉnh Hải Dương, tháng 01 năm 2011 xuất ngũ về địa phương. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/5/2021 đến ngày 16/5/2021 chuyển tạm giam. Bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Tiền Hải, được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Trần Văn H, sinh năm 1993 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn T, xã L, huyện H, tỉnh Thái Bình.

- Người làm chứng:

+ Anh Lê Văn L, sinh năm 1979 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Tổ dân phố S, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thái Bình.

+ Bà Phạm Thị H, sinh năm 1972 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn V, xã Đ, huyện H, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 05/5/2021 H đi từ nhà ra đường liên xã và bắt xe ôm đi sang khu vực chợ Cống, huyện T, tỉnh Thái Bình tìm mua ma túy loại Methamphetamin về để bán kiếm lời. Tại đây H đã gặp một người đàn ông giới thiệu tên Đ, không rõ địa chỉ H hỏi mua ma túy, người này đồng ý. H đưa cho người đàn ông 500.000 đồng, người này nhận tiền và đưa lại cho H 01 túi nilon trong suốt bên trong có chứa ma túy. Biết là ma túy H cất luôn vào trong túi quần bên trái phía trước đang mặc rồi đi về nhà. Khi về đến nhà H lấy túi nilon ma túy đã vừa mua chia nhỏ thành 02 phần cho vào trong 02 đoạn ống nhựa màu xanh sọc trắng và hàn hai đầu lại, 01 đoạn ống nhựa H để trong túi quần bên trái phía trước, 01 đoạn ống nhựa còn lại H để tại túi bên trái áo khoác màu đen treo ở móc trong phòng ngủ của Phan Văn H. Đến khoảng 11 giờ 30 phút ngày 13/5/2021 H đang ở nhà thì Trần Văn H đến nhà H hỏi mua ma túy. H đồng ý bán ma túy, Hạnh đưa cho H 300.000 đồng, H nhận tiền và cất vào trong túi quần bên trái phía trước đang mặc rồi đưa lại cho Hạnh 01 đoạn ống nhựa bên trong có chứa ma túy đá. Khi H và Trần Văn H vừa mua bán xong thì bị tổ công tác Công an huyện Tiền Hải phát hiện bắt quả tang. Tổ công tác đã đưa H, Trần Văn H và mời người làm chứng là anh Lê Văn L về trụ sở UBND xã Đ, huyện H để lập biên bản làm việc. Tại đây, trước sự chứng kiến của đại diện Công an xã Đ, Trần Văn H tự giác lấy trong túi quần quần bên phải phía trước đang mặc 01 ống nhựa màu xanh sọc trắng, mở ra bên trong có chứa chất tinh thể trong suốt là ma túy, loại Methamphetamin (ký hiệu M1) giao nộp cho tổ công tác và khai nhận đó là gói ma túy Trần Văn H vừa mua của H với giá 300.000 đồng để sử dụng cho bản thân. H tự giác lấy trong túi quần bên trái, phía trước đang mặc ra 02 tờ tiền gồm 01 tờ tiền mệnh giá 200.000đ và 01 tờ tiền mệnh giá 100.000đ giao nộp cho tổ công tác và khai nhận đó là tiền H vừa bán 01 gói ma túy cho Hạnh, L khai là bạn của Hạnh được hạnh rủ đi chơi, L không biết Trần Văn H đi mua ma túy. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản quản lý, niêm phong số vật chứng thu trên.

Thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp số 15 ngày 13/5/2021 tại chỗ ở của Phan Văn H ở Thôn V, xã Đ, huyện H. Qua khám xét, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiền Hải đã thu giữ tại túi áo khoác bên trái màu đen treo ở móc trong phòng ngủ của Phan Văn H 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh sọc trắng hàn kín hai đầu, bên trong chứa chất tinh thể trong suốt (ký hiệu M2) và tại ngăn kéo bàn trang điểm trong phòng ngủ của Phan Văn H 01 cân tiểu ly màu đen.

Tại bản Kết luận giám định số 174/KLGĐMT - PC09 ngày 14/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận:

+ M1 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamin, có khối lượng 0,0372 gam.

+ M2 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamin, có khối lượng 0,4862 gam.

Tại bản cáo trạng số: 49/CT-VKS ngày 15/7/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Phan Văn H về tội: “ Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải đã truy tố đối với bị cáo.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố nhà nước tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật như nội dung bản cáo trạng số: 49/CT-VKS và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 50, điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phan Văn H từ 02 (Hai) năm 06 (sáu) tháng tù đến 02 (Hai) năm 09 (chín) tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 300.000đồng thu của bị cáo do phạm tội mà có; Tịch thu tiêu hủy số toàn bộ số ma túy thu giữ trong vụ án sau khi hoàn giám định và một cân tiểu ly màu đen đã qua sử dụng.

- Về án phí: Áp dụng điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điều 23 Nghị quyết số 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với Kiểm sát viên về bản luận tội.

Kết thúc phần tranh luận bị cáo nói lời sau cùng: “ Bị cáo rất ân hận về hành vi của bị cáo, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, vợ thường xuyên ốm đau lại đang mang thai nên bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo”.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố vụ án được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng không khiếu nại hay có ý kiến gì nên các hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án này là hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét thấy, tại phiên tòa bị cáo Phan Văn H khai nhận hành vi bán trái phép một đoạn ống nhựa có chứa ma túy đá cho Trần Văn H với giá 300.000đồng, ngoài ra bị cáo còn khai tàng trữ một đoạn ống nhựa có chứa ma túy đá mục đích để bán kiếm lời. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra, truy tố và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án như:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện Tiền Hải lập vào hồi 12 giờ 00 phút ngày 13/5/2021;

- Biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, do Công an huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình lập ngày 13/5/2021;
- Bản kết luận giám định số 174/KLGĐMT - PC09 ngày 14/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thái Bình;
- Lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Trần Văn H
- Lời khai của những người làm chứng là anh Lê Văn L và bà Phạm Thị H.

Từ những tình tiết nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Vào hồi 11 giờ 30 phút ngày 13/5/2021, tại nhà ở của Phan Văn H, tổ công tác Công an huyện Tiền Hải phát hiện bắt quả tang Phan Văn H có hành vi bán trái phép 01 đoạn ống nhựa màu xanh sọc trắng có chứa chất tinh thể trong suốt là ma túy, loại Methamphetamin có khối lượng 0,0372 gam cho Trần Văn H với giá 300.000 đồng. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phan Văn H, Công an huyện Tiền Hải thu giữ 01 đoạn ống nhựa màu xanh sọc trắng bên trong chứa ma túy loại Methamphetamin có khối lượng là 0,4862 gam, H khai nhận số ma túy trên bị cáo mua về mục đích để bán kiếm lời. Tổng khối lượng ma túy thu giữ trong vụ án là 0,5234gam.

Hành vi của bị cáo Phan Văn H đã phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự như nội dung bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tội phạm thuộc trường hợp nghiêm trọng.

Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

“ 1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm

.....
5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

[3]. *Đánh giá tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo:* Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của nhà nước, làm suy thoái nòi giống con người, gây hậu quả nghiêm trọng, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội tại địa phương.

[4]. *Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:* Về nhân thân, bị cáo Phan Văn H có nhân thân xấu, năm 2011 bị Công an huyện Tiền Hải xử phạt hành chính số tiền 2.000.000đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Năm 2012 bị Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải xử phạt 04 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm về tội "Trộm cắp tài sản" .

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo có thời gian tham gia phục vụ trong quân đội nhân dân Việt Nam. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5]. *Về hình phạt:*

5.1. Về hình phạt chính: Xét thấy, ma túy là hiểm họa của toàn xã hội, làm suy thoái nòi giống con người và cũng là một trong những nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Trong lúc Đảng và Nhà nước ta đang đấu tranh để bài trừ tệ nạn ma túy ra khỏi đời sống xã hội, bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ khả năng nhận thức được tác hại của việc mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy nhưng chỉ vì mục đích bán kiếm lời, muốn làm giàu không bằng sức lao động chính đáng của bản thân mà bị cáo đã thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy cho người khác. Do đó, hành vi của bị cáo cần thiết phải xử phạt nghiêm khắc bằng hình phạt tù, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội do bị cáo gây ra mới có tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ một phần mức hình phạt tù cho bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa là phù hợp và thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

5.2. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo có hoàn cảnh gia đình rất khó khăn còn sống phụ thuộc vào bố mẹ đẻ, bản thân không có việc làm, không có thu nhập ổn định, vợ bị cáo là chị Phạm Thị Liễu đang mang thai và bị bệnh động kinh có rối loạn tâm thần đang phải điều trị bệnh từ năm 2020 cho đến nay. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. *Về vật chứng của vụ án:* Toàn bộ số ma túy sau khi hoàn giám định còn lại là 0,3763 gam Methamphetamine và một cân tiểu ly màu đen đã qua sử dụng, đây là loại nhà nước cấm tàng trữ nên tịch thu tiêu hủy. Số tiền 300.000đồng thu của bị cáo H là tiền do phạm tội mà có nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

[7]. *Về nguồn gốc số Heroine thu giữ trong vụ án:* Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo khai mua của một người đàn ông tên Đ tại chợ Cống, huyện T, tỉnh Thái Bình với giá 500.000đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiền Hải đã tiến hành điều tra xác minh nhưng không xác định người nào có tên là Đ tại chợ Cống, huyện T, tỉnh Thái Bình nên không có căn cứ để xử lý.

[8]. *Về vấn đề khác của vụ án:* Đối với Trần Văn H là người đã mua 01 gói ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng 0,0372 gam với giá 300.000đồng của Phan Văn H, quá trình điều tra xác định Trần Văn H mua ma túy về sử dụng cho bản thân, khối lượng ma túy dưới 0,1 gam chưa đủ khối lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xử phạt hành chính bằng hình thức “Cảnh cáo” đối với Trần Văn H là có căn cứ.

Đối với anh Lê Văn L là người đi cùng Hạnh đến nhà H nhưng anh Lộc không biết Hạnh đi mua ma túy, không gửi tiền, góp tiền để H mua ma túy. Do đó Cơ quan điều tra không xử lý đối với anh Lê Văn L là có căn cứ.

[9]. *Về án phí:* Bị cáo Phan Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10]. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 50, điều 38, điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a khoản 2 điều 106, khoản 2 điều 136, điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phan Văn H phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”.

2/ Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phan Văn H 02 (Hai) năm 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 13/5/2021.

3/ Về vật chứng: - Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi hoàn giám định là 0,3763 gam Methamphetamine được niêm phong trong hai phong bì số 174/KLGĐ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình và một cân tiểu ly màu đen đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) thu của Phan Văn H.

(Vật chứng của vụ án đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiền Hải theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/7/2021 giữa Công an huyện Tiền Hải và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiền Hải).

4/ Về án phí: Bị cáo Phan Văn H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (12/8/2021).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tiền Hải;
- Công an huyện Tiền Hải;
- Chi cục THADS huyện Tiền Hải;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Chu Thị Linh

